

Bản án số 02/2018/DS-ST

Ngày 26.04.2018

“V/v yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Thanh

2. Ông Đặng Minh Trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 26 tháng 04 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 188/2017/TLST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2017 về việc “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2018/QĐST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Hồ Q - Sinh năm 1979. Nơi cư trú: tổ 227 phường H, quận L, thành phố Đ, (Có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Ngô Ngọc L - Sinh năm 1980. Nơi cư trú cuối cùng: K87/107 H, tổ 116, phường H, quận L, thành phố Đ, (Vắng mặt, không có lý do).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Viết Vĩnh K – sinh năm 1981 Nơi cư trú: tổ 227 phường H, quận L, thành phố Đ (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo Đơn khởi kiện ngày 13 tháng 11 năm 2017, tại Bản tự khai ngày 13 tháng 12 năm 2017, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn - ông Hồ Q trình bày:*

Tôi có cho ông Ngô Ngọc L mượn tổng số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 21.5.2015, ông Ngô Ngọc L có mượn tôi số tiền 20.000.000 đồng.

Ông L có viết giấy mượn tiền và hẹn ba tháng sau sẽ trả.

Lần 2: Ngày 19.8.2015, ông L có mượn tôi số tiền 10.000.000 đồng. Ông L cũng viết giấy mượn tiền và hẹn một tháng sau sẽ trả.

Tuy nhiên, từ đó đến nay ông L không trả cho tôi được số tiền nào, mặc dù nhiều lần tôi đã đến nhà yêu cầu ông L trả lại toàn bộ số tiền trên nhưng ông L đã bỏ nhà đi khỏi địa phương cùng gia đình từ tháng 1.2017, không rõ đi đâu làm gì. Tôi đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với vợ chồng ông Ngô Ngọc L và bà Nguyễn Kim Hồng Nhung . Ngày 15.9.2017, Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã ra quyết định Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông L, bà Nhung. Thông báo này được đăng trên báo Nhân dân trong 03 số liên tiếp vào ngày 12,13,14.10.2017, phát sóng trên Đài truyền hình Việt Nam 03 lần trong 03 ngày liên tiếp vào ngày 14,15,16.10.2017 và Cổng thông tin điện tử của Tòa án.

Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, tôi đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông L phải trả cho tôi số tiền còn nợ là 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*), tôi không yêu cầu tính lãi.

* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn - ông Ngô Ngọc L không có ý kiến trình bày gửi đến Tòa án, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tại phiên tòa, ông L vắng mặt lần hai, không có lý do.

* *Tại bản tự khai ngày 24 tháng 01 năm 2018 bà Nguyễn Viết Vĩnh K trình bày:*

Tôi và anh Hồ Q kết hôn ngày 01.7.2015, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng. Tôi có biết việc anh Hồ Q khởi kiện yêu cầu ông Ngô Ngọc L trả số tiền đã mượn của anh Q là 30.000.000 đồng. Tuy nhiên, đây là số tiền riêng của anh Q có trước thời kỳ hôn nhân nên tôi không có ý kiến và yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã triệu tập họp lệ bị đơn là ông Ngô Ngọc L; đồng thời ngày 15.9.2017, Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã ra quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Ngô Ngọc L – sinh năm 1980; Nơi cư trú cuối cùng: Tổ 116, phường Hòa K Nam, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng nhưng tại phiên tòa ông L vẫn vắng mặt lần hai, không có lý do. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Nguyễn Viết Vĩnh K vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt

Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông L, bà K.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy:

Quá trình giải quyết vụ án, ông L không văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Q. Căn cứ Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 21.5.2015, ông Hồ Q có cho ông Ngô Ngọc L mượn số tiền 20.000.000 đồng, hẹn ba tháng sau sẽ trả. Tiếp theo, ngày 19.8.2016, ông Q tiếp tục cho ông L

mượn số tiền 10.000.000 đồng, hẹn một tháng sau sẽ trả. Tổng cộng số tiền ông Q cho ông L mượn là 30.000.000 đồng.

Do ông L đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền được quy định tại các điều 278 và 280 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Q, xử buộc ông L phải thanh toán Q số tiền nợ 30.000.000 đồng đồng là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

Ông Q không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với bà Nguyễn Viết Vĩnh K không có yêu cầu gì đối với việc khởi kiện của ông Hồ Q đối với ông Ngô Ngọc L nên HĐXX không đề cập.

Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn – ông Ngô Ngọc L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*) theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: - Khoản 2 Điều 227, 235 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 278 và 280 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Q đối với ông Ngô Ngọc L về việc “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền”.

Xử: Buộc ông Ngô Ngọc L phải thanh toán cho ông Hồ Q số tiền 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm là 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*) ông Ngô Ngọc L phải chịu. Hoàn trả cho ông Hồ Q số tiền tạm ứng án phí 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) đã nộp tại biên lai thu số 0000781 ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận

thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Liên Chiếu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đạm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

